

Số:426/KH-THCSQM

Quảng Minh, ngày 10 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024-2025

Căn cứ Quyết định số 2324/QĐ-UBND ngày 20/8/2024 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh; Công văn số 2668/SGDDT- GDPT ngày 15/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025; Số 38/CT-TU ngày 05/09/2023 của tỉnh ủy Quảng Ninh, Chỉ thị của Ban Thường vụ tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, Quản lý của nhà nước trong nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030; Số 644/GDĐT-CM của PGD&ĐT ngày 30/08/2024 V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2024-2025; Số 687/GDĐT-CM ngày 20/09/2024 V/v hướng dẫn thực hiện kiểm tra, đánh giá từ năm học 2024 – 2025; Số 708/GDĐT-CM ngày 24/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025; Số 705/GDĐT-CM Hải Hà, ngày 25 tháng 9 năm 2024 của PGD&ĐT V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 đối với Giáo dục thường xuyên; Số 2576/ UBND-GD ngày 26/09/2024 của UBND huyện Hải Hà Về việc triển khai dạy học môn Ngoại ngữ II tiếng Trung Quốc tại các trường có cấp THCS từ năm học 2024-2025;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và dựa trên những kết quả đạt được trong năm học 2023-2024, trường THCS Quảng Minh xây dựng dự thảo kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 với những nội dung cơ bản sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH, THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

1. Đặc điểm tình hình

Trường THCS Quảng Minh thuộc địa bàn xã Quảng Minh, huyện Hải Hà có trường trung tâm và điểm trường THCS Quảng Thắng được sáp nhập từ năm học 2021-2022. Nhà trường có truyền thống trong phong trào thi đua dạy và học. Chất lượng dạy và học của nhà trường luôn được giữ vững và duy trì so với các trường THCS trên địa bàn huyện Hải Hà.

Năm học 2024-2025 nhà trường xác định nhiệm vụ trọng tâm: “**Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường**”

2. Thực trạng nhà trường

2.1 Đội ngũ Cán bộ, giáo viên, nhân viên

(a) Cơ cấu tổ chức

Nhà trường có hiệu trưởng và 01 phó hiệu trưởng(thiếu 01 đồng chí so kế hoạch giao). Có Hội đồng trường, Hội đồng Thi đua - khen thưởng.

Chi bộ Đảng nhà trường gồm 25 đảng viên; có tổ chức Công đoàn gồm 32 công đoàn viên; chi Đoàn TNCS Hồ Chí Minh có 12 đoàn viên; Đội TNTP Hồ Chí Minh có 583 đội viên.

Nhà trường có 04 tổ chuyên môn (gồm tổ Toán - tin; tổ KHTN-GDTC; Tổ KHXH; tổ Tiếng Anh- Nghệ thuật) và 01 tổ văn phòng, thông tin cụ thể như sau:

Tổng số CBG, NV								Trình độ		
Nam	Nữ	Đảng viên	LĐNT	Giáo viên	Nhân viên	Biên chế	HĐ	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp VT
07	26	26	02	29	02	32	02	31	01	01

b) Đội ngũ chia theo chuyên môn đào tạo

Tổng Số	Chia theo chuyên môn giáo viên														
29	Toán	Sinh	Lý-CN	Hóa	TD	Văn	Sử	AN	Địa	MT	GDC D	Tin học	PTĐ	NN	NN 2
	05	02	01	01	02	07	01	01	01	01	01	01	01	03	1

2.2 Cơ sở vật chất, quy mô trường lớp

*** Cơ sở vật chất**

STT	Cơ sở vật chất	Diện tích/ số phòng	Ghi chú
1	Diện tích đất	-Trung tâm: 7.081,8 m ² -Điểm trường: 10.828m ²	Sân chơi: 4000m ²
2	Số phòng học	14 phòng (trung tâm: 08; điểm trường: 06)	45m ² /phòng (gồm 10 phòng; 03 phòng bán kiên cố; diện tích 42m ² /phòng
3	Số phòng bộ môn	Trung tâm: Không có Điểm trường: 03, diện tích 45m ² /phòng	Mượn phòng học làm phòng bộ môn tại trung tâm.
4	Số phòng HCQT	09(trung tâm: 05; điểm trường: 04)	
6	Nhà vệ sinh giáo viên	02(trung tâm:01; điểm trường:01)	Có nhà VS nam, nữ riêng
7	Nhà vệ sinh học sinh	02(trung tâm:01; điểm trường:01)	Có nhà VS nam, nữ riêng

***Quy mô trường lớp, số học sinh**

Thứ tự	Khối 6	Khối 7	Khối 8	Khối 9	Toàn trường
--------	--------	--------	--------	--------	-------------

	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
Khu trung tâm	03	129	02	85	02	75	02	83	09	373
Điểm trường	01	31	02	67	02	72	01	39	06	208
Tổng số	04	160	04	152	04	147	03	122	15	581

Ghi chú:

HS nam 289; HS nữ: 292; HS dân tộc 87; HSKT: 05; HS hộ nghèo: 46

3. Thuận lợi

- Nhà trường nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của ngành về các hoạt động giáo dục; Sự quan tâm cấp ủy Đảng, chính quyền, Các ban, ngành, đoàn thể trong xã và các thôn, hội CMHS trong các hoạt động giáo dục nhà trường;

- Các đoàn thể trong nhà trường: Chi bộ, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên là những đoàn thể vững mạnh. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhiệt tình, trách nhiệm, tự giác, có tinh thần đoàn kết, có trình độ và năng lực chuyên môn tương đối đồng đều, $32/34 = 93,4\%$ đội ngũ giáo viên, nhân viên có trình độ đạt chuẩn.

- Nhà trường đã được SGD&ĐT kiểm tra đánh giá ngoài và công nhận nhà trường đạt chuẩn chất lượng giáo dục mức độ II và chuẩn quốc gia mức độ I. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường cơ bản đảm bảo phục vụ cho hoạt động dạy và học, đáp ứng chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

4. Khó khăn

- Trường có điểm trường cách xa trung tâm 3,5km, công tác quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục hạn chế; việc sắp xếp giáo viên, xếp thời khóa biểu tương đối khó khăn.

- Cơ sở vật chất Phòng học 45m², sĩ số học sinh đông trên 40 học sinh/lớp học, hạn chế trong việc tổ chức các hoạt động dạy học tích cực.

- Một số giáo viên nghiệp vụ sư phạm và năng lực chuyên môn còn hạn chế (hạn chế đổi mới), trong việc sử dụng, ứng dụng công nghệ thông tin và các phần mềm tiện ích hỗ trợ cho việc quản lý và dạy học chưa đạt hiệu quả cao, gây khó khăn cho công tác nâng cao chất lượng.

- Còn hiện tượng học sinh chưa chăm học, mải chơi, năng lực tiếp thu của học sinh còn hạn chế, khó khăn trong việc thực hiện chỉ tiêu chất lượng giáo dục.

- Diện tích sân chơi, bãi tập chưa được mở rộng tại trung tâm, ảnh hưởng nâng cao chất lượng giáo dục thể chất.

- Tác động của cơ chế thị trường, nhiều phụ huynh mải lo làm kinh tế, phụ huynh học sinh đi làm tại khu công nghiệp nên phó mặc con cho ông bà, cô bác và nhà trường nên thiếu sự quan tâm đến con em, việc phối hợp với nhà trường để giáo dục nâng cao ý thức học tập của học sinh đôi khi chưa kịp thời đặc biệt là giáo dục học sinh cá biệt cũng như giáo dục ý thức tự học ở nhà cho học sinh.

Với những thuận lợi như trên và khắc phục những khó khăn, nhà trường tiếp tục phấn đấu xây dựng các mục tiêu cơ bản sau:

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

(1) Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục và triển khai thực hiện tổ chức hoạt động dạy học và các hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT (Chương trình GDPT 2018) đối với lớp 6,7,8,9; Công văn số 5512/BGDĐT - GDTrH ngày 28/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; số 2668/SGDĐT- GDPT ngày 15/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025; Chỉ thị số 38/CT-TU ngày 05/09/2023 của Tỉnh ủy Quảng Ninh Chỉ thị của Ban Thường vụ tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, Quản lý của nhà nước trong nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030;

Công văn bản số 644/GDĐT- CM của Phòng GD&ĐT ngày 30/8/2024 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2024-2025; Số 2996/SGDĐT-GDPT ngày 20/09/2024, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ kiểm tra đánh giá từ năm học 2024-2025;

(2) Thực hiện hiệu quả công tác quản trị nhà trường: Nhà trường chỉ đạo thực hiện đúng kế hoạch phát triển giáo dục được duyệt; Chuẩn bị đủ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương, và các điều kiện thiết yếu triển khai CT GDPT 2018; đổi mới phương pháp dạy và học, kiểm tra, đánh giá xếp loại học sinh theo quy định, chú trọng hướng dẫn học sinh lớp 9 ôn tập chuẩn bị thi tuyển sinh đầu vào lớp 10, phân luồng học sinh; tổ chức hiệu quả các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; Hoạt động trải nghiệm GDSTEM; GDQP an ninh; Duy trì giữ vững và nâng cao chất lượng thi học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện và cấp tỉnh; Xây dựng thực hiện mô hình lớp chất lượng cao đối với công tác tuyển sinh đầu cấp;

(3) Chú trọng xây dựng kế hoạch UDCNTT và chuyển đổi số trong nhà trường; chủ động tổ chức xây dựng phát triển kho học liệu số, học liệu mở chia sẻ dùng chung, bao gồm bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác tại đơn vị. Nâng cao nhận thức đầy đủ về mục tiêu, yêu cầu, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức dạy và học; chủ động khai thác các hệ thống quản lý dạy học trực tuyến (LMS) ngành giáo dục; đẩy mạnh mô hình dạy học kết hợp giữa dạy học trực tiếp và dạy học trực tuyến đảm bảo ít nhất 10% nội dung chương trình môn học được triển khai dưới hình thức dạy học trực tuyến. Quản lý, sử dụng khai thác hiệu quả cơ sở vật chất (CSVC), thiết bị dạy học được trang cấp, chống lãng phí sau đầu

tư; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở (THCS), quan tâm rà soát chất lượng minh chứng theo các tiêu chí trường học đạt chuẩn chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia.

(4) XDKH bồi dưỡng đội ngũ CBQL, GV, NV trong nhà trường, nâng cao chất lượng bồi dưỡng năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên thực hiện linh hoạt, hiệu quả chủ trương: *“một chương trình, nhiều sách giáo khoa”* Giáo viên bộ môn cần nghiên cứu tất cả các sách giáo khoa của môn học; Phát huy vai trò các tổ chuyên môn trong công tác bồi dưỡng chính trị tư tưởng- việc đổi mới sinh hoạt chuyên môn nâng cao chất lượng giáo dục; xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường; kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn; bồi dưỡng năng lực chuyên môn nâng cao chất lượng dạy học; đánh giá chất lượng đội ngũ, đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên; nhằm phát huy tính tích cực theo định hướng phát triển năng lực học sinh; Chủ động linh hoạt tham mưu các cấp phân bổ đủ số lượng giáo viên theo môn học để tổ chức hiệu quả dạy học các môn học trong Chương trình giáo dục, nhất là các môn học mới trong CT 2018; Tăng cường các giải pháp về chất lượng, hiệu quả giáo dục học sinh về đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, chính trị, tư tưởng, quốc phòng an ninh và giáo dục thể chất, y tế trường học; giáo dục kỹ năng công dân số, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng.

(5) Làm tốt công tác tự kiểm tra nội bộ; phối hợp phát động phong trào thi đua khen thưởng trong trường học theo chủ điểm và Công tác thu chi tài chính nhà trường theo Thông tư quy định.

(6) Phát huy vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp theo Điều lệ trường THCS ban hành, phối hợp GVBM, các đoàn thể trong và ngoài nhà trường, bậc cha mẹ học sinh thực hiện tốt các hoạt động giáo dục tư tưởng, chính trị, đạo đức lối sống, kỹ năng sống, sức khỏe, giới tính cho học sinh. Giáo dục tốt công tác ATGT, PCCN, TNXH; PC đuối nước, BLHĐ, VSMT, Tuyên truyền phổ biến pháp luật về bảo vệ an ninh quốc gia, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật khác trong nhà trường. Tuyên truyền phòng chống dịch bệnh(bệnh đau mắt đỏ; dịch bệnh tiêu chảy); Thực hiện chiến lược Quốc gia chấm dứt dịch bệnh AIDS vào năm 2030; Môi trường sống an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích cho trẻ em.

(7) Nhà trường tích cực chủ động thực hiện hiệu quả công tác truyền thông giáo dục trong đội ngũ CBQL, GV, NV, HS, các bậc phụ huynh nắm các chủ trương, chính sách của ngành và việc triển khai các nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, của Quốc hội, Chính phủ, các Nghị quyết, chính sách của HĐND. Đồng thời nhân rộng các tấm gương người tốt, việc tốt tiêu biểu gắn với nhiệm vụ được giao qua việc thực hiện các phong trào thi đua *“ Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*;

(8) Phát huy vai trò trách nhiệm người đứng đầu trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục và phát triển giáo dục của nhà trường; tính tự chủ sáng tạo; quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm và trách nhiệm giải trình với các cấp, đảm bảo dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục tại trường; tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác quản lý, quản trị và tổ chức hoạt động dạy và học, gắn với chủ đề năm học 2024-2025: **“Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường”**;

Mục tiêu chung của nhà trường:

Đổi mới quản trị nhà trường về phát triển đội ngũ cán bộ, viên chức; đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018; đổi mới phương pháp dạy học, giáo dục học sinh; phát huy tính dân chủ, đoàn kết thống nhất giữa các tổ chuyên môn và các tổ chức đoàn thể nâng cao chất lượng dạy học; Phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ HS và các tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc triển khai thực hiện mục tiêu giáo dục nhà trường; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, dân chủ, phòng, chống bạo lực học đường.

Đổi mới sáng tạo công tác quản lý, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị hoạt động dạy học, hoạt động UDCNTT và chuyển đổi số; quản trị CSVN, TBDH; không ngừng bồi dưỡng, thay đổi tư duy để quản trị nhà trường đạt hiệu quả.

Xác định nội dung công việc theo phương châm 5 rõ *"rõ người, rõ việc, rõ quy trình, rõ trách nhiệm và rõ hiệu quả"*, gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò dân chủ sáng tạo, tích cực của đội ngũ CBVC, nhất là người đứng đầu với quyết tâm chính trị cao, hành động quyết liệt hiệu quả, đúng quy định nhằm nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường;

2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1 Học sinh

2.1.1 Công tác phát triển giáo dục

- Toàn trường có 15 lớp với 581 học sinh

Trong đó khối 6: 04 lớp = 160 học sinh;

Khối 7: 04 lớp = 152 học sinh;

Khối 8: 04 lớp = 147 học sinh;

Khối 9: 03 lớp = 122 học sinh.

- Huy động 100 % học sinh được công nhận học xong chương trình Tiểu học vào lớp 6, đảm bảo kế hoạch phát triển giáo dục nhà trường. Phân đầu duy trì tốt 100 % sĩ số học sinh, không có học sinh bỏ học. Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục năm 2024 bằng hoặc cao hơn năm 2023;

2.1.2. Chỉ tiêu chất lượng về giáo dục môi trường và y tế học đường, Đảm bảo an toàn, an ninh trường học; không để các loại dịch bệnh xảy ra trong

trường học.

- Về giáo dục vệ sinh môi trường: Phân đầu 100% học sinh thực hiện tốt các quy định về vệ sinh trường học, về xây dựng trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích ; sử dụng tiết kiệm điện. Tích cực phòng chống các dịch bệnh như: Dịch sởi, nha học đường, cong vẹo cột sống, cận thị, sốt xuất huyết, phòng chống dịch bệnh đau mắt đỏ, dịch tiêu chảy đảm bảo an toàn, không có dịch bệnh xảy ra.

- Về y tế: Huy động 100% học sinh tham gia mua bảo hiểm y tế, chăm lo sức khỏe cho học sinh, khám sức khỏe cho học sinh 1 lần /năm học. Trường đạt loại tốt về công tác y tế. trên 50% học sinh tham gia bảo hiểm thân thể.

2.1.3 Chỉ tiêu về GD An toàn giao thông và phòng chống các tệ nạn xã hội.

-Thực hiện chương trình giáo dục an toàn giao thông: 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tham gia ký cam kết thực hiện ATGT và phòng chống các tệ nạn xã hội, không có hiện tượng vi phạm ATGT.

-Ngoại khoá về thực hiện an toàn giao thông một lần/ năm tháng 12/2024

2.1.4 Chỉ tiêu chất lượng về hoạt động trải nghiệm-Hướng nghiệp

- Tổ chức cho học sinh khối lớp 6,7,8,9 tham gia các hoạt động trải nghiệm sáng tạo góp phần phát triển năng lực học sinh trên cơ sở phối hợp giữa nhà trường và cha mẹ học sinh; tự nguyện cha mẹ học sinh và học sinh

- Hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm trong nhà trường

- Chủ đề 6:

Em với Cộng đồng, nội dung: Giới thiệu phong tục tập quán quê em

Dự kiến thời gian tổ chức: cuối tháng 01/2025.

2.1.5 Chỉ tiêu về chất lượng hai mặt giáo dục, học sinh giỏi, học sinh tiên tiến, chuyển lớp và tốt nghiệp: Nhà trường chỉ đạo thực hiện có hiệu quả kế hoạch giáo dục theo các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ, Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc hiệu quả chương trình và biên chế năm học 2024 - 2025 của Bộ GD&ĐT, đánh giá HS khối lớp 6,7,8,9 theo thông tư 22/2021.

Học kỳ I

(1)Kết quả rèn luyện

Sĩ số	Khối lớp	TỐT		KHÁ		ĐẠT		CHƯA ĐẠT		GHI CHÚ
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
160	Khối 6	53	33,1	99	61.9	8	5	0	0.0	
152	Khối 7	51	33.6	95	62.5	6	3.9	0	0	
147	Khối 8	50	34	65	44.2	27	18.4	5	3.4	

122	Khối 9	59	48.4	60	49.2	3	2.5	0	0	
581	Tổng	213	36.7	319	54.9	44	7.6	5	0.9	

(2) Kết quả học tập

Sĩ số	Khối lớp	TỐT		KHÁ		ĐẠT		CHƯA ĐẠT		GHI CHÚ
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
158	Khối 6	16	10.1	49	31	84	53,2	9	5.7	
151	Khối 7	8	5.3	54	35.8	84	55.5	5	3.3	
146	Khối 8	10	6.8	54	37	74	50.7	8	5.5	
121	Khối 9	11	9.1	49	40.5	58	47.9	3	2.5	
576	Tổng	45	7.8	206	35.8	300	52.1	25	4.3	

(Có 05 em học sinh khuyết tật học hòa nhập không đánh giá về học lực)

Học kỳ II, CẢ NĂM

(1) Kết quả rèn luyện

Sĩ số	Khối lớp	TỐT		KHÁ		ĐẠT		CHƯA ĐẠT		GHI CHÚ
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
160	Khối 6	59	36.9	94	58.8	7	4.4	0	0.0	
152	Khối 7	55	36.2	95	62.5	2	1.3	0	0	
147	Khối 8	71	48.3	69	46.9	7	4.8	0	0	
122	Khối 9	65	53.3	57	46.7	0	0	0	0	
581	Tổng	250	43	315	54.2	16	2.8	0	0	

(2) Kết quả học tập

Sĩ số	Khối lớp	TỐT		KHÁ		ĐẠT		CHƯA ĐẠT		GHI CHÚ
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
158	Khối 6	19	12	52	32.9	85	53,8	2	1.3	
151	Khối 7	17	11.3	74	49	59	39.1	1	0.7	
146	Khối 8	14	9.6	58	39.7	70	47.9	4	2.7	
121	Khối 9	15	12.4	51	42.1	55	45.5	0	0	
576	Tổng	65	11.3	235	40.8	269	46.7	7	1.2	

(Có 05 em học sinh khuyết tật học hòa nhập không đánh giá về học lực)

Chỉ tiêu chất lượng môn Ngoại ngữ II

Học kì	Sĩ số	Khối lớp	TỐT		KHÁ		ĐẠT		CHƯA ĐẠT		GHI CHÚ
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
HKI	158/160	Khối 6	33	20,8	58	36,6	62	39,2	5	3,2	

CN	158/160	Khối 6	36	22,8	61	38,6	61	38,6	0		
----	---------	--------	----	------	----	------	----	------	---	--	--

(Có 02 em học sinh khuyết tật học hòa nhập không đánh giá về học lực)

2.1.6 Chỉ tiêu về chất lượng mũi nhọn.

Môn	Lớp	Cấp trường				Cấp huyện				Tỉnh			
		Nhất	Nhì	Ba	KK	Nhất	Nhì	Ba	KK	Nhất	Nhì	Ba	KK
Văn	6		1	2	2								
	7			1	2								
	8			1	1								
	9		1	1	2			1	1			1	1
Toán	6		1	1	1								
	7	1	2	2	1								
	8				1								
	9								1				
Tiếng anh	6		1	2	2								
	7				2								
	8			1	1								
	9								2				2
Địa&Sử	8												
	9	1		2			1	2	0		1	1	0
KHTN	9					0	1	1	1	0	0	1	1
GDCD	9			1	1				1				1
Tổng	Toàn trường	2	5	14	16		2	4	6	0	1	3	5
		37				12				10			

*Phấn đấu đạt giải về TDTT:

+ Cấp huyện:

- Môn Điền kinh: 02 giải (01 giải huy chương bạc , 01 huy chương đồng).
- Môn Cờ vua: 01 giải (01 huy chương đồng).

+ Cấp tỉnh:

- Môn Điền kinh: 01 huy chương đồng

* Phấn đấu đạt giải về phong trào hoạt động đội

- Tham gia 100% các phong trào thi đua do phòng giáo dục và huyện đoàn phát động, phấn đấu giải Khuyến khích Họa mi vàng.

2.1.7 Chỉ tiêu chuyển lớp, chuyển cấp

+ Chuyển lớp thẳng: $575/581 = 98.96 \%$.

+Chuyển lớp khi thi lại sau hè: $6/6 = 100 \%$

+ Số HS được xét công nhận tốt nghiệp đạt: $122/122 = 100\%$.

+ Nâng cao chất lượng thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT Quảng Hà, tỷ lệ học sinh đỗ vào trường công lập: $88/122 = 72,13\%$.

+ HS tham gia học nghề kết hợp học văn hóa sau tốt nghiệp THCS: $19/122 = 15,5\%$; đăng ký học tại THPT Nguyễn Du: $15/122 = 12,2\%$

2.1.8 Chỉ tiêu HS XS, học sinh có kết quả học tập tốt, lớp tiên tiến qua xếp loại

+ Học sinh xuất sắc: $5/575 = 0,86\%$; Học sinh giỏi: $50/575 = 8,6\%$

+ Học sinh học tập tốt đạt $213/575 = 37,04\%$

+ Tập thể lớp tiên tiến đạt: 6A3, 8C, 7A2, 7A4, 8B, 9A

+ Tập thể lớp xuất sắc: 6A1, 8A, 8D, 6A4, 7A1, 7A3, 9C, 9B, 9^a

2.2 Chỉ tiêu xây dựng đội ngũ

2.2.1. Tư tưởng chính trị:

- Tiếp tục đẩy mạnh, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Rèn luyện đạo đức nhà giáo, mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức tự học, tự sáng tạo.

- Thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua theo chủ đề, 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên chấp hành, thực tốt đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước, của nhà trường, địa phương, nơi cư trú; thực hiện nghiêm túc Quy chế chuyên môn, Điều lệ trường học, luật giáo dục và các cuộc vận động, phong trào Thi đua.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 38 CT /TU Tỉnh ủy Quảng Ninh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng quản lý của nhà nước trong nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Triển khai, Chỉ thị nhiệm vụ năm học 2024-2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; SGD&ĐT Quảng Ninh; Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 của PGD&ĐT.

- Tham gia học tập các lớp tập huấn bồi dưỡng chính trị- Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ theo chương trình và sách giáo khoa GDPT 2018 do các cấp tổ chức. tổ chức các chuyên đề, ngoại khóa:

- TỔ CHỨC CHUYÊN ĐỀ, NGOẠI KHÓA NĂM HỌC 2024-2025

NỘI DUNG	NGƯỜI THỰC HIỆN	THỜI GIAN	GHI CHÚ
“Rèn luyện kỹ năng học và nhớ từ vựng thông qua các trò chơi môn tiếng anh 6 “dự kiến thời gian tổ chức tháng 12/2024	Đc N. Loan	12/2024	Chuyên đề
“Vận dụng tích hợp trò chơi ngôn ngữ giúp nâng cao hứng thú và phát triển năng lực giao tiếp môn	Đc Hứa	5/2025	Chuyên đề

Tiếng Anh 6” dự kiến thời gian tổ chức tháng 5/2025 (đ/c Trang)	Trang		
Rung chuông vàng	Tổ CM	3/2025	Ngoại khóa
Vận dụng một số phương pháp và kĩ thuật dạy học tích cực để dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh môn toán 6	Đc Huy	10/2024	Chuyên đề
Sử dụng một số phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh trong môn tin”	Đc Ngân	05/2025	Chuyên đề
Áp dụng một số phương pháp dạy học tích cực để phát huy năng lực thực hành và tư duy hình học cho hs thông qua bài học “Thấu Kính”	Đc Hiệp	10/2024	Chuyên đề
Sử dụng một số phương pháp để đánh giá thường xuyên trong dạy học theo hướng mới thông qua tiết dạy bộ môn KHTN 6”	Đc Quỳnh, Chung	11/2024	Chuyên đề
“Sử dụng một số phương pháp dạy học tích cực để phát huy năng lực để tìm hiểu và ứng dụng vào thực tiễn trong phần 3”Vật sống” môn KHTN 7”	Đc Hằng, Lùng	3/2025	Chuyên đề
Dạy học tích hợp “ Giáo dục giới tính cho học sinh trong giữ gìn vệ sinh và quan hệ bạn bè” môn KHTN 8	Đc Thân, Chung	4/2025	Chuyên đề
Sinh hoạt chuyên môn dựa trên cơ sở nghiên cứu bài học môn Ngữ văn 9	Đc Hải Hà	10/2025	Chuyên đề
Sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài dạy lịch sử 9	Đc Phạm Trung	04/2025	Chuyên đề
Rung chuông vàng	Tổ KHXH	03/2025	Ngoại khóa

2.2.2 Tham gia thi GV dạy giỏi các cấp; Công tác BDTX; tự đánh giá chuẩn nghề nghiệp:

- Tham gia thi GV dạy giỏi cấp trường đạt tỷ lệ 20/29 đạt tỷ lệ 69%
- GV dạy giỏi cấp huyện đạt 7/7 đồng chí= 100%
- Công tác tự đánh giá chuẩn nghề nghiệp hiệu trưởng- giáo viên:
Đạt mức tốt 10/30=33,3 %; Đạt mức khá 20/30 =66,7%
- Công tác BDTX: Xếp loại hoàn thành: 30/30 = 100%

2.2.3 Công tác kiểm tra nội bộ (nhà trường xây dựng kế hoạch riêng)

Đánh giá hồ sơ, chuyên môn, kiểm tra toàn diện HĐSP

- Dự kiến số CBGV, NV được kiểm tra toàn diện: 11/34= 32,3%

- 100% cán bộ viên chức được kiểm tra theo chuyên đề, Kết quả
Xếp loại tốt: $20/30 = 66.7\%$; Xếp loại khá: $10/30 = 33.3\%$.

2.2.4 Chỉ tiêu đánh giá xếp loại CBGV, NV cuối năm

- HT Xuất sắc nhiệm vụ: $18/33=54,5\%$
- HTTNV: $15/33= 45,5\%$; HTNV: Không; Không HTNV: Không

2.2.5 Chỉ tiêu cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; Công tác UDCNT và chuyển đổi số trong dạy học và dạy học trực tuyến; Công tác thư viện; XD cảnh quan môi trường; công tác KĐCLGD và trường đạt chuẩn QG; Công tác XHHGD và Thực hiện công khai theo quy định:

(a) Chỉ tiêu CSVC, TB dạy học;

- Phần đầu có đủ bộ thiết bị dạy học tối thiểu cho các khối lớp 6, 7, 8,9 theo môn học đáp ứng chương trình GDPT 2018

- CSVC: Sửa chữa bàn ghế; thay bóng điện; quạt trần các lớp, sửa chữa ổ điện, thay dây; sửa chữa hệ thống cửa khu nhà vệ sinh học sinh

Tham mưu các cấp sớm đầu tư xây mới các phòng học bộ môn nâng cao chất lượng dạy học trong nhà trường;

- Sửa chữa đồ dùng, thiết bị dạy học, đăng ký mua thêm hoá chất, đồ dùng thiết bị cho các môn học đảm bảo cho công tác dạy và học;

(b) Công tác UDCNTT và chuyển đổi số

- 100% các môn học đều xây dựng kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, tài liệu dạy học điện tử, chia sẻ cùng đơn vị để có thể hỗ trợ nhau tổ chức dạy học đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

- Tổ chức xây dựng học liệu số, ngân hàng câu hỏi theo định hướng, đảm bảo Chương trình giáo dục phổ thông, đóng góp, chia sẻ và khai thác sử dụng hiệu quả Kho học liệu dùng chung của nhà trường trong tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá đối với 100% môn học.

- Tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho 100% cán bộ, nhà giáo; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học.

- Đầu tư mới, mua sắm bổ sung máy tính đáp ứng yêu cầu dạy môn Tin học; mua sắm thiết bị phục vụ xây dựng học liệu số và dạy học trực tuyến. Phủ sóng 100% mạng Wifi đến các phòng học.

- Tổ chức dạy học trực tuyến hỗ trợ dạy học trực tiếp giúp nâng cao chất lượng dạy học và hoàn thành chương trình giáo dục

- Đẩy mạnh kiểm tra đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến qua các phần mềm quizizz.com, azota.vn, plickers.com...

(c) Công tác thư viện:

Tăng cường mua thêm các sách tham khảo, sách tài liệu nâng cao phục vụ giảng dạy chương trình giáo dục phổ thông 2018, truyện đọc.

- Đặt sách, báo giáo dục thời đại: Theo quý.
- Phấn đấu xây dựng thư viện đạt chuẩn mức độ 2 theo chu kỳ mới. Bổ sung kinh phí hoạt động chi thường xuyên cho công tác thư viện 3% theo thông tư 16/2022 của BGD&ĐT;
- Phối hợp với chuyên môn trường, giáo viên xây dựng nội dung và tổ chức các tiết đọc tại thư viện.

(d) Tạo cảnh quan môi trường, trường, lớp học

- Lãnh đạo nhà trường xây dựng kế hoạch cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn trong trường học, chỉ đạo thực hiện.

- Lao động - vệ sinh:

+ Thường xuyên chăm sóc cắt tỉa bồn hoa, cây cảnh.

+ Mỗi lớp lao động vệ sinh trường lớp 1 buổi/ tuần.

+ Vệ sinh: Trường lớp sạch đẹp, đổ rác đúng nơi quy định.

(e) Công tác xây dựng nhà trường đạt chuẩn chất lượng giáo dục và đạt chuẩn Quốc gia

- Giữ vững các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2; phấn đấu từng bước nâng cao chất lượng giáo dục mức độ 3, nâng cao chất lượng trường trung học đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 2 chu kỳ 2025-2030;

2. 3 Công tác xã hội hóa giáo dục và thực hiện công khai theo quy định:

- Tổ chức họp phụ huynh 3 lần/năm học (đầu năm, cuối kì I; cuối năm)

100% các lớp có Ban đại diện cha mẹ học sinh hoạt động đạt hiệu quả.

100% cán bộ viên chức tham gia hoạt động chi hội khuyến học nhà trường.

- Công tác công khai theo quy định tại Thông tư 09/2024/TT-BGDDT ngày 03/06/2024 của BGD&ĐT Thông tư quy định về Công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục Quốc dân;

2.4. Chỉ tiêu phát động phong trào thi đua, khen thưởng theo chủ điểm

2. 4.1 Danh hiệu tập thể cần phấn đấu

- Chi bộ: Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Nhà trường: Phấn đấu tập thể LĐTT; Tập thể lao động xuất sắc.
- Công đoàn: Vững mạnh xuất sắc;
- Liên đội: vững mạnh;

2.4.2 Cá nhân: cần phấn đấu danh hiệu

- Phấn đấu danh hiệu Lao động tiên tiến: 33/33 đ/c=100%
- Phấn đấu danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 18/33 đ/c = 54,5%
- Phấn đấu cá nhân Đề nghị UBND tỉnh tặng Bằng khen: 03 đ/c

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Kế hoạch phát triển giáo dục

1.1. Tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2024 - 2025.

- Số lớp: 04 lớp - tuyển sinh: $156/156 = 100\%$; số HS tại thời điểm tăng 05 học sinh, do có 03 HS ở lại lớp, 02 học sinh chuyển đến; nâng số lượng học sinh khối 6: 161 hs; xây dựng được 01 lớp chất lượng mũi nhọn tại trường trung tâm

- Thực hiện lớp 15 lớp, số học sinh 581 học sinh(chi tiết 2.2)

-Duy trì tốt nề nếp trong dạy và học, duy trì sĩ số học sinh. Thường xuyên phát động phong trào thi đua “Dạy tốt - Học tốt” theo từng chủ điểm, từng đợt thi đua. Tăng cường tổ chức các chuyên đề: Ứng dụng CNTT vào quản lý và giảng dạy, đổi mới phương pháp giảng dạy, dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh, theo chuẩn kiến thức kỹ năng, đổi mới kiểm tra, đánh giá .

1.2. Duy trì sĩ số học sinh.

- GVCN quản lý chặt chẽ số học sinh đến lớp hàng ngày, phát hiện kịp thời và có biện pháp ngăn chặn học sinh bỏ tiết, nghỉ học không phép từ GV bộ môn, GVCN, GV, NV trực tuần và nhân viên bảo vệ và CMHS.

- Huy động 100% HS hoàn thành chương trình tiểu học có hộ khẩu thường trú trên địa bàn xã vào học lớp 6;

- Phối hợp với các đoàn thể địa phương, hội CMHS tuyên truyền, vận động HS bỏ học đến lớp nhất là HS có hoàn cảnh GD khó khăn, HS khuyết tật.

- Đẩy mạnh XHH giáo dục, vận động, huy động các nguồn lực xã hội và trích kinh phí từ các nguồn thu hợp pháp của nhà trường để hỗ trợ phương tiện học tập trực tuyến, các điều kiện khác cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn; đảm bảo không có học sinh nào của trường vì khó khăn mà không được đến trường, không có phương tiện học tập.

- Phối hợp chặt chẽ với CMHS để hỗ trợ, quản lý nề nếp, ý thức học sinh học tập, rèn luyện, đặc biệt là trong thời gian học sinh học tập trực tuyến tại nhà.

* Công tác chủ nhiệm lớp.

- Biên chế đội ngũ GVCN ngày từ tháng 9/2024 để có thời gian tìm hiểu từng đối tượng học sinh; phân công GVCN có sự kết hợp giữa những giáo viên có kinh nghiệm với giáo viên trẻ để có điều kiện trao đổi kinh nghiệm trong công tác chủ nhiệm lớp.

- Cử GVCN tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng công tác chủ nhiệm do Sở, Phòng tổ chức.

- Kế hoạch chủ nhiệm lớp được xây dựng phù hợp đặc điểm tình hình lớp, tâm lý lứa tuổi HS, đề ra giải pháp khả thi, hiệu quả góp phần giáo dục toàn diện HS.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của GVCN trong việc phối hợp với GV bộ môn, GV-TPT, GV trực tuần, tổ tư vấn học đường, CMHS trong việc quản lý, giáo dục, hỗ trợ HS trong học tập, rèn luyện

- GVCN tham dự đầy đủ các tiết HĐTN-HN; GVCN lớp 6,7,8,9 tổ chức dạy nghiêm túc nội dung chuyên đề sinh hoạt lớp;

- Đưa công tác duy trì sỹ số học sinh vào xếp loại thi đua của lớp và GVCN cuối kỳ, cuối năm học.

- Gắn mức độ hoàn thành công tác chủ nhiệm vào tiêu chí bình xét thi đua cuối kỳ, cuối năm học đối với GVCN

2. Biện pháp giáo dục chính trị, tư tưởng và công tác học sinh

2.1. Giáo dục tư tưởng chính trị, tư tưởng

- Nhà trường triển khai đến toàn thể đội ngũ, HS và phụ huynh học sinh Chỉ thị nhiệm vụ năm học 2024-2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; SGD&ĐT; Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 của PGD&ĐT;

Nhà trường triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung chủ đề năm học 2024-2025 của ngành giáo dục: **“Đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”**; phổ biến mục tiêu nhiệm vụ năm học nhà trường(**phần I**)

- Tiếp tục triển khai chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội; Quyết định số 404/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề án đổi mới chương trình và SGK giáo dục phổ thông 2018 đối với khối lớp 8;

Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nội dung văn bản số 595/GDĐT-CM ngày 11/09/2023 của PGD&ĐT V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác học sinh, tập chung vào nội dung Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, văn hóa; Công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống;

Thực hiện tốt quy chế dân chủ trường học theo Thông tư số 11/2020 của BGD&ĐT năm 2020 Thông tư Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập; Thông tư 09/2024/TT-BGD&ĐT ngày 03/06/2024 Quy định công khai trong hoạt động cơ sở giáo dục;

Thực hiện tốt Quy chế làm việc; Quy tắc ứng xử; Quy chế dân chủ; Quy chế hoạt động chuyên môn...

Phân công một (01) giáo viên kiêm nhiệm quản trị Website của trường; khuyến khích CB, GV, NV chủ động viết bài về các hoạt động trọng tâm, nổi bật, những tấm gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của trường gửi về quản trị viên Website nhà trường để tổng hợp đăng tải lên Website trường;

2.2. Công tác đảm bảo An toàn trường học.

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch chỉ đạo các bộ phận chuyên môn thực hiện nội dung hướng dẫn theo Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; Công văn số 5612/BGDĐT-GDCTHSSV ngày 21/12/2018 của Bộ GDĐT về hướng dẫn xây dựng kế hoạch phòng ngừa bạo lực học đường. Chú trọng công tác giáo dục kỷ luật tích cực, kỹ năng xử lý tình huống mâu thuẫn trong học sinh. Tăng cường công tác phối hợp liên ngành phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, xâm hại trẻ em trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh theo Quyết định số 2996/QĐ-UBND ngày 06/9/2021, có đủ hồ sơ yêu cầu.

+ Hồ sơ xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích;

+ Kế hoạch phối hợp đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học;

- + Các chuyên đề giáo dục kỹ năng sống cho học sinh;
- + Các bài tuyên truyền về phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm và các bệnh học đường; Các kế hoạch phối hợp khác;
- Phát huy vai trò, trách nhiệm của Cán bộ Y tế học đường trong công tác chăm sóc sức khỏe cho CB, GV, NV và HS nhà trường;
- Tăng cường mua sắm, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, các loại thuốc y tế thiết yếu, vệ sinh môi trường trong trường học, đảm bảo nguồn nước uống, phòng học thông thoáng và thực hiện tốt công tác phòng chống dịch.
- Kịp thời phát hiện sớm các trường hợp CB, GV, NV và HS có biểu hiện nghi ngờ mắc Covid-19 trong trường học, báo cơ quan y tế địa phương kịp thời và thực hiện các phương án xử lý theo quy định;
- Thường xuyên xây dựng, tu bổ, tạo cảnh quan sư phạm khuôn viên trường; không ngừng củng cố trường học “Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Thân thiện”

2.3 Giáo dục đạo đức, truyền thống, nếp sống cho hs.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho HS; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025 theo Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Chính phủ;
- Công tác tư vấn tâm lý cho HS theo Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 17/12/2017; xây dựng và thực hiện Bộ quy tắc ứng xử trong trường học theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/04/2019; triển khai công tác xã hội hóa trường học theo Thông tư số 33/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT; Chỉ thị 08/CT-TTg ngày 01/06/2022 của TTCP Chỉ thị Về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường;
- Tăng cường thực hiện lồng ghép trong nội dung dạy học các môn học về giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tệ nạn xã hội; chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục quốc phòng an ninh; chống bạo lực học đường; tổ chức hoạt động trải nghiệm.
- Tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao trên cơ sở tự nguyện của HS và CMHS, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập. Tiếp tục gìn giữ và phát huy giá trị của di sản văn hóa theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Thực hiện tốt về hoạt động phòng chống tai nạn thương tích và xây dựng trường học an toàn năm học 2024 - 2025. Triển khai giảng dạy tài liệu An toàn giao thông cho HS toàn trường. Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 23/2017/TT-BGDĐT ngày 18/10/2017 quy định tổ chức hoạt động văn hóa của HS trong các CSGD;

- Tuyên truyền về nội dung, hình thức của ngày khai giảng năm học mới, tổ chức tốt nội dung sinh hoạt truyền thống, giới thiệu về trường, lớp, các thể hệ thầy cô giáo, về quê hương... bằng hình thức trực tuyến sau lễ khai giảng.

- Khi học sinh đến trường duy trì tốt các hoạt động Lao động vệ sinh trường lớp, phòng chống dịch, chăm sóc các công trình măng non, chăm sóc các công trình đền ơn đáp nghĩa tại địa phương, các gia đình có công với cách mạng...nhằm giáo dục ý thức bảo vệ môi trường, giáo dục truyền thống cho học sinh.

- Quan tâm đến HS lớp 6,7,8,9 làm quen với điều kiện học tập, sinh hoạt, tiếp cận phương pháp dạy học theo chương trình GDPT 2018; tổ chức các hoạt động tạo môi trường học tập gần gũi, thân thiện với HS. Khuyến khích các em chủ động đổi mới trong học tập.

- Xây dựng nội quy, quản lý chặt chẽ HS trong thời gian học tập, hoạt động tại nhà trường; Mời hoặc phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có năng lực để tổ chức các chuyên đề hoạt động ngoại khóa giáo dục về An toàn giao thông, Phòng cháy chữa cháy, xâm hại trẻ em, đuối nước ..

- Phát huy vai trò của GV-TPT, tổ tư vấn học đường trong việc quản lý, giáo dục HS thông qua việc tích cực tham mưu cho Hiệu trưởng về nội dung, kế hoạch tuyên truyền giáo dục đạo đức, giáo dục lối sống, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục pháp luật, các hoạt động trải nghiệm... cho HS; Giáo dục học sinh thực hiện nghiêm túc phòng chống dịch bệnh đảm bảo an toàn trường học.

- Nêu cao trách nhiệm của GVCN, GV trực tuần, tổ giám sát HS trong việc quản lý giáo dục HS

- Thực hiện quy trình đánh giá xếp loại HS theo đúng Thông tư 22/2021 đối với HS lớp 6,7,8,9 đảm bảo công bằng, chính xác, khách quan.

- Phát động tuần lễ “Hưởng ứng học tập suốt đời” và tổ chức tiết đọc sách hiệu quả tại thư viện nhà trường.

- Lãnh đạo nhà trường tham mưu, phối hợp với hội khuyến học của xã, hội khuyến học của các thôn, các gia đình dòng họ có chế độ khen thưởng, động viên HS đạt thành tích cao trong học tập, rèn luyện hàng năm nhằm kịp thời động viên HS vươn lên trong học tập và rèn luyện.

- Giáo dục học sinh thông qua các hoạt động:

+ Dạy trên lớp, ôn luyện kiến thức, coi trọng việc giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài trường. Đánh giá học sinh công bằng, chính xác, thực chất kết quả học tập, rèn luyện của các em để HS có hướng vươn lên.

+ Động viên, khuyến khích, tạo điều kiện, cơ hội cho học sinh tham gia đầy đủ, có hiệu quả các cuộc thi trong năm.

+ Tổ chức tốt các hoạt động trải nghiệm- HN các hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn trong năm học,... Giao cho GVPT đội phối hợp GVBM tham mưu XDKH tổ chức hoạt động trải nghiệm trong trường học;

+ Tổ chức các cuộc thi, sinh hoạt theo các chủ đề, thông qua các hoạt động này nhằm giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống cho học sinh để các em trở thành con người phát triển toàn diện.

- Kết hợp chặt chẽ với các đoàn thể trong và ngoài nhà trường để giáo dục học sinh thực hiện tốt 5 Điều Bác Hồ dạy, phấn đấu có ý thức tốt các mặt trong hoạt động sinh hoạt, học tập của HS. Chú ý quan tâm đến các đối tượng học sinh chính sách, học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

****Đối với học sinh(chưa đạt) về kết quả rèn luyện***

- Tăng cường phối hợp giữa BGH, GVCN, GV-TPT, tổ tư vấn học đường với CMHS để tìm hiểu, nắm bắt diễn biến tâm lý, tâm tư nguyện vọng, hoàn cảnh, điều kiện gia đình để có sự hỗ trợ, tư vấn, can thiệp kịp thời trước những biểu hiện lệch chuẩn của học sinh.

- CB, GV, NV nhà trường có quan hệ gần gũi, thân thiện với HS; thường xuyên động viên, khích lệ HS đặc biệt là đối với HS có hoàn cảnh khó khăn, HS khuyết tật; tổ chức các hoạt động GD thiết thực, phù hợp nhằm thu hút HS đến trường.

- Thực hiện nội dung văn bản mới số 746/ GDDT-CM ngày 03/10/2024 của PGD&ĐT V/v tổ chức học lại đối với học sinh chưa hoàn thành chương trình GDPT 2006 năm học 2024-2025.

3.Giải pháp thực hiện nâng cao chất lượng giáo dục

3.1 Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

3.1 Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường

Năm học 2024-2025 là năm học toàn ngành giáo dục thực hiện nhiệm vụ xây dựng kế hoạch dạy học bảo đảm hoàn thành Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) phù hợp với diễn biến tình hình dịch bệnh xảy ra tại địa phương. Là năm học thứ tư triển khai CTGDPT 2018 cấp THCS ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (CTGDPT 2018) đối với lớp 6,7,8,9;

Thực hiện các nội dung theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng lộ trình;

(Thực hiện theo nội dung Hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2024-2025 quy định tại văn bản số 644/GD-THCS ngày 30/08/2024 của PGD&ĐT Hải Hà)

- Căn cứ tình hình đội ngũ, CSVC của nhà trường, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của ngành giáo dục cấp trên, Ban lãnh đạo nhà trường thống nhất chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường với các điểm lưu ý như sau:

+ Chỉ đạo công tác xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường theo hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học của Bộ GDĐT, trong đó bảo đảm yêu cầu thực hiện nội

dung cốt lõi, làm cơ sở để chủ động, linh hoạt trong tổ chức thực hiện, tận dụng tối đa thời gian tổ chức dạy học trực tiếp khi dịch bệnh được kiểm soát.

+Lên phương án cụ thể, hiệu quả trong trường hợp dịch bệnh diễn biến phức tạp, không thể tổ chức dạy học trực tiếp thì tổ chức dạy học trực tuyến, dạy học qua truyền hình và các hình thức phù hợp khác để hoàn thành kế hoạch năm học, bảo đảm chất lượng giáo dục; chủ động bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực với học sinh, không bắt buộc phải dạy đủ các môn học ở tất cả các tuần, không bắt buộc phải chia đều số tiết/tuần để sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên, nhân viên nhà trường.

Tổ chức có hiệu quả chuyên đề dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Tạo điều kiện thuận lợi cho CBGV nâng cao trình độ tin học và ứng dụng CNTT trong dạy học. Tham gia có hiệu quả các hội thi do ngành tổ chức. Tiếp tục bổ sung CSVC, điều kiện làm việc, phục vụ công tác quản lý, giảng dạy của GV. Tạo điều kiện để CBGV tự học nâng cao trình độ hiểu biết, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ.

a) Đối với khối lớp 6,7,8,9

- Chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục theo nội dung văn bản hướng dẫn của BGD&ĐT; SGD&ĐT; PGD&ĐT Hải Hà:

(Nhà trường xây dựng kế hoạch chỉ đạo rà soát chương trình, xây dựng kế hoạch giáo dục môn học; hiệu trưởng duyệt kế hoạch TCM, tổ chuyên môn duyệt kế hoạch giáo dục của cá nhân); tại Công văn số 1496/BGDĐT - GDTrH ngày 19/4/2022 và hướng dẫn của Sở GDĐT tại Công văn số 1090/SGDĐT-GDPT ngày 22/4/2022; Công văn số 644/GDĐT-CM ngày 31/8/2024 của Phòng GDĐT về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2024-2025; xây dựng kế hoạch dạy học các môn học theo Công văn số 5512/BGDĐT- GDTrH ngày 18/12/2020 và Công văn số 175/SGDĐT-GDTrH ngày 20/01/2021 hướng dẫn xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Số 2576/ UBND-GD ngày 26/09/2024 của UBND huyện Hải Hà Về việc triển khai dạy học môn Ngoại ngữ II tiếng Trung Quốc tại các trường có cấp THCS từ năm học 2024-2025;

Vì vậy nhà trường yêu cầu lãnh đạo, TCM, toàn thể đội ngũ phát huy tính chủ động, linh hoạt và năng lực tự chủ sáng tạo của tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện CT 2018 với các nội dung sau:

****Đối với môn Khoa học tự nhiên***

- Chương trình môn Khoa học tự nhiên bao gồm các chủ đề: Chất và sự biến đổi của chất, Vật sống, Năng lượng và sự biến đổi, Trái Đất và bầu trời. Các chủ đề được sắp xếp chủ yếu theo logic tuyến tính, có kết hợp ở mức độ nhất định với cấu trúc đồng tâm, đồng thời có một số chủ đề liên môn, tích hợp nhằm hình thành các nguyên lí, quy luật chung của thế giới tự nhiên. Căn cứ tình hình đội ngũ giáo viên của nhà trường, Hiệu trưởng phân công giáo viên dạy học các chủ đề phù hợp với năng lực chuyên

môn của giáo viên. Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng phù hợp với logic sắp xếp các chủ đề của chương trình môn học và điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường. Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì được thực hiện trong quá trình dạy học môn học theo kế hoạch

**) Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:*

Thực hiện theo Công văn số 1055/SGDDĐT - GDPT ngày 08/5/2023 của Sở GDĐT; Công văn số 306/GDDĐT CM ngày 11/5/2023 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cấp trung học cơ sở trong Chương trình GDPT 2018.

**) Đối với nội dung giáo dục địa phương*

- Tiếp tục thực hiện theo Công văn số 3107/SGDDĐT - GDPT ngày 28/10/2022 của Sở GDĐT; Công văn số 710/GDDĐT - CM ngày 02/11/2022 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn dạy học nội dung giáo dục địa phương cấp trung học theo Chương trình GDPT 2018; Hướng dẫn số 586/HD-GDĐT ngày 20/9/2022 về việc tích hợp lồng ghép nội dung Giáo dục địa phương huyện Hải Hà vào chương trình giảng dạy năm học 2022-2023; Văn bản số 443/GDDĐT-CM ngày 19/06/2024 của PGD&ĐT V/v hướng dẫn cập nhật, bổ sung hệ giá trị lịch sử, văn hoá, con người Quảng Ninh vào dạy học nội dung giáo dục địa phương từ năm học 2024 – 2025;

- Chỉ đạo dạy học môn Lịch sử và Địa lí, môn Nghệ thuật đồng thời giữa các phân môn Lịch sử, Địa lí (đối với môn Lịch sử và Địa lí), các nội dung Âm nhạc, Mỹ thuật (đối với môn Nghệ thuật) bảo đảm tương đương thời lượng trong từng học kì.

- Thực hiện dạy học môn Tin học cho học sinh lớp 6,7,8,9 theo Chương trình GDPT 2018 đảm bảo chất lượng, chỉ đạo rà soát nội dung Chương trình GDPT 2006 môn tin học mà học sinh đã được học và nội dung Chương trình GDPT 2018 môn tin học mà học sinh chưa được học ở bậc Tiểu học. Trên cơ sở nội kết quả rà soát, xây dựng phương án dạy ngoài giờ chính khóa để bổ sung kiến thức cần thiết để học sinh có thể học được Chương trình GDPT 2018.

-Tổ chức dạy và học môn ngoại ngữ 1 Đối với lớp 6, 7,8,9: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT (Thông tư số 32);

- Môn học tự chọn tiếng Trung Quốc đối với khối lớp 6:

thực hiện dạy chương trình theo văn bản số 2576/UBND-GD ngày 26/09/2024 của UBND huyện Hải Hà Vv triển khai dạy học ngoại ngữ 2 môn tiếng Trung Quốc tại các trường có cấp THCS từ năm học 2024-2025;

- Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các sinh hoạt tổ chuyên môn, nhóm chuyên môn để trao đổi về tổ chức dạy học theo Chương trình GDPT 2018; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế của nhà trường.

-Tiếp tục thực hiện hiệu quả, nghiêm túc: Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 23/4/2020 của UBND huyện Hải Hà về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 10/02/2022 của UBND huyện Hải Hà về thực hiện chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021 - 2030”.

Triển khai thực hiện Kế hoạch 120/KH-HU ngày 22/7/2022 của Huyện ủy Hải Hà triển khai, tuyên truyền, phổ biến bộ tài liệu giáo dục địa phương huyện Hải Hà.

-Tăng cường trong nhà trường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học; thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, về tăng trưởng xanh, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định(*Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”*; Kế hoạch số 317/KH-GDDT ngày 15/5/2023 của Phòng GDDT về việc Chuyển đổi số ngành giáo dục Hải Hà năm 2023; Số:708/GDDT-CM ngày 24/09/2024 của PGD&ĐT V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2024 – 2025)

Công tác giáo dục thể chất (GDTC)

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025. Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh, tuyển chọn lực lượng vận động viên học sinh tham gia giải Điền kinh thường niên.

- Thực hiện tốt chương trình giáo dục thể chất, đẩy mạnh các hoạt động thể dục thể thao, chăm sóc y tế trong các trường học; chủ động phòng chống tai nạn thương tích, triển khai phong trào học bơi và hướng dẫn phòng, chống đuối nước cho trẻ em, học sinh. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Quyết định số 41/QĐ-TTg ngày 08/01/2019

của Thủ tướng Chính phủ về đảm bảo dinh dưỡng hợp lý và tăng cường các hoạt động vận động nhằm nâng cao tầm vóc, thể chất của học sinh, sinh viên và Chỉ thị số 10- CT/TU ngày 25/5/2021 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng, chống tai nạn thương tích và đuối nước”.

- Tích cực sử dụng trang thiết bị, dụng cụ hiện có một cách hợp lý để nâng cao hiệu quả giờ học. Tiếp tục rà soát, đề xuất bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình môn học; tiếp tục đầu tư, quy hoạch khu vực sân chơi, sân tập và các cơ sở vật chất khác đảm bảo an toàn để đáp ứng nhu cầu học tập môn GDTC của học sinh.

- Giao cho GV dạy môn thể dục(*đồng chí Bùi Văn Lùng; Nguyễn Thị Hằng*) thực hiện giảng dạy Đổi mới hoạt động thể dục giữa giờ nhằm tăng cường sức khỏe; rèn luyện cho HS thói quen tập luyện thể dục, thể thao hàng ngày; tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao HS.

- + Xây dựng kế hoạch tổ chức Hội khỏe phù đồng cấp trường, tổ chức tập luyện các môn tham gia thi cấp huyện (*có kế hoạch riêng*); Tổ chức dạy học theo hướng dẫn văn bản Số 658/GDĐT-CM của PGD&ĐT V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao năm học 2024 - 2025

- Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, đánh giá thể lực học sinh theo Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008 của Bộ GDĐT.

- Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật theo các văn bản quy định.

3.2 Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành chuỗi các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Trong đó lưu ý:

- Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, đa dạng hóa các hình thức dạy học, từng bước thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường. Khai thác, phát triển kho học liệu số, bài giảng điện tử, bài giảng trực tuyến dùng chung đảm bảo hiệu quả, phục vụ tốt nhu cầu tổ chức dạy học trực tuyến đơn vị; duy trì các hoạt động học tập dưới hình thức trực tuyến để tổ chức học sinh được thuyết trình, 6 báo cáo sản phẩm, kết quả tự học dành nhiều thời gian học trực tiếp cho việc luyện tập, thực hành, thí nghiệm.

3.3 Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

3.3.1 Chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn thực hiện Phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học. Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá học sinh; Các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện (theo hướng dẫn tại Số 2296/SGDĐT-GDPT ngày 20/09/2024 của SGD&ĐT V/v hướng dẫn thực hiện kiểm tra, đánh giá từ năm học 2024-2025; Số: 678/GDĐT-CM của PGD&ĐT V/v hướng dẫn thực hiện kiểm tra, đánh giá từ năm học 2024 - 2025);

3.3.2 Đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của học sinh theo qui định:

- Đối với lớp 6,7,8,9 Thực hiện Thông tư số 22/2021/TT- BGDDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông (Gọi tắt là Thông tư 22);

3.3.3 Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

Phụ đạo học sinh yếu, kém.

- Phó hiệu trưởng xây dựng kế hoạch bồi dưỡng và phụ đạo học sinh; phân công GV xây dựng kế hoạch, khảo sát chất lượng HS, thực hiện bồi dưỡng, phụ đạo, ghi sổ đầu bài theo quy định.

- Thường xuyên kiểm tra chất lượng bài soạn, nề nếp giảng dạy, kiểm tra sự tiến bộ của HS qua các bài khảo sát để chỉ đạo điều chỉnh kế hoạch dạy học cho phù hợp (*có kế hoạch kiểm tra nội bộ và hồ sơ riêng theo văn bản chỉ đạo của ngành. 100% CBGV, NV được kiểm tra định kỳ và chuyên đề theo kế hoạch*)

- Giáo viên dạy phụ đạo, GV bộ môn thường xuyên trao đổi với CMHS về năng lực, phương pháp học tập, sự tiến bộ của HS để kịp thời phối hợp đồng viên, hướng dẫn HS vươn lên trong học tập.

- Nhà trường tập trung phụ đạo 03 môn Toán, Ngữ văn, T.anh cho HS lớp 6 có học lực Tb, yếu (đạt, chưa đạt); tổ chức phụ đạo trong học kỳ II

4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

4.1 Nhà trường tiếp tục triển khai Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc triển khai Quyết định số 522/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 – 2025”:

- Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong các cơ sở giáo dục trung học, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp 8; phối hợp tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 để chủ động chuẩn bị cho học sinh vào học lớp 10. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng GDĐT bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học;

- Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở GDPT và cơ sở giáo dục thường xuyên.

- Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong GDPT giai đoạn 2018-2025". tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học gắn với hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo Chương trình 2018.

4.2 Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Nhà trường chỉ đạo giáo viên được phân công đảm nhận nội dung hoạt động nào phải có năng lực chuyên môn phù hợp với nội dung hoạt động đó. Giáo viên được phân công đảm nhận thực hiện đúng nhiệm vụ của chương trình hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; phân định rõ nhiệm vụ thực hiện chương trình hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành. Việc tổ chức hoạt động giáo dục theo chủ đề và hoạt động câu lạc bộ, nhà trường vận dụng hình thức tổ chức đã hướng dẫn trong Công văn 633/GDĐT-CM ngày 01/9/2020 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện hoạt động giáo dục trong trường trung học từ năm học 2020-2021. Khi thực hiện các nội dung hoạt động của chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp giáo viên được phân công giảng dạy nội dung nào phải chuẩn bị và thực hiện kế hoạch bài dạy nội dung đó.

4.3 Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

- Căn cứ hướng dẫn của Tỉnh, của Sở GDĐT và của Phòng GDĐT, củng cố kết

quả phổ cập giáo dục trung học cơ sở, tăng cường phân luồng hs sau trung học cơ sở.

Xây dựng phương án tăng cường các điều kiện nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở theo quy định, bảo đảm chính xác, chất lượng, hiệu quả.

- Phối hợp rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; phối hợp tham mưu UBND huyện tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu, nhất là giáo viên các môn Tin học, Ngoại ngữ, Mỹ thuật, Âm nhạc và các môn học tích hợp đáp ứng yêu cầu triển khai CT 2018 theo lộ trình quy định.

- Phối hợp rà soát, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung giáo viên cấp trung học cơ sở theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019; thực hiện kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ

Tăng cường các điều kiện để nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở, sử dụng hiệu quả hệ thống thông tin điện tử để quản lý phổ cập giáo dục, xoá mù chữ và thường xuyên cập nhật và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống đáp ứng tốt công tác kiểm tra, đánh giá, báo cáo.

Tích cực tham mưu với Đảng ủy, HĐND, UBND xã để làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục, tập trung mọi nguồn lực với các giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục; chủ động đề xuất với địa phương bố trí kinh phí phục vụ công tác phổ cập; tích cực huy động các đối tượng diện PCGD THCS ra lớp, củng cố, duy trì và nâng cao tỉ lệ, chất lượng đạt chuẩn PCGD THCS.

5.Tham gia các kì thi, cuộc thi

- Nhà trường chỉ đạo tập trung bồi dưỡng HSG các môn: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh lớp 6,7,8,9; các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Hóa học, Vật Lí, Sinh học, Lịch Sử, Địa lý, GDCD; phân công GV dạy lớp 9 có HS tham gia ôn đội tuyển HSG mở rộng dự thi cấp tỉnh theo hướng dẫn, giao bài về nhà cho HS ôn luyện thêm.

Thành lập đội tuyển học sinh tham gia cuộc thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa khối lớp 6(chất lượng cao) thực hiện ôn tập tại trường, là tiền đề cho năm học sau; Đội tuyển HSG khối lớp 7, 8, 9 cấp huyện (dự kiến vào tháng 11/2024) và cấp tỉnh(dự kiến vào tháng 03/2025) đạt kết quả cao.

- Động viên HS tham gia các cuộc thi góp phần phát triển năng lực học sinh như: năng khiếu, TDTT. Danh sách giáo viên bồi dưỡng HSG (theo kế hoạch chuyên môn)

- Giáo viên tham gia cuộc thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh phấn đấu có 06 đ/c tham gia dự thi và đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp huyện vào quý 1/2025

- Kế hoạch bồi dưỡng HSG của GV được phê duyệt của lãnh đạo nhà trường trước khi thực hiện; giáo viên thực hiện soạn giảng nghiêm túc, đúng TKB; ghi số đầu bài theo quy định; thực hiện kiểm tra sàng lọc học sinh đội tuyển HSG qua 2 vòng/1 môn/ 1 đội tuyển.

- Giáo viên chú trọng hướng dẫn HS phương pháp tự học, tự nghiên cứu tài liệu, phương pháp làm bài để mở rộng kiến thức và kỹ năng làm bài của HS.

- Phát huy trí tuệ tập thể (Các tổ, nhóm chuyên môn thường xuyên trao đổi chuyên môn, kinh nghiệm bồi dưỡng, xây dựng các chuyên đề...) trong công tác bồi dưỡng HSG.

- Nhà trường kịp thời động viên về vật chất, tinh thần để GV nhiệt tình, hăng say nghiên cứu, giảng dạy; chủ động gặp gỡ, trao đổi, nắm bắt tâm tư nguyện vọng, những đề xuất, kiến nghị của GV bồi dưỡng để kịp thời tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn trong công tác bồi dưỡng.

- Động viên, khen thưởng kịp thời đối với GV và HS có kết quả cao trong bồi dưỡng và thi HSG.

- Nhà trường XDKH chỉ đạo giáo viên tập chung ôn HS lớp 9 đảm bảo chất lượng theo mục tiêu đề ra. Quá trình ôn tập, nhà trường tổ chức kiểm tra đánh giá chất lượng học sinh 1,5 tháng/lần để có biện pháp bồi dưỡng học sinh nâng cao chất lượng;

- Làm tốt công tác XHH để huy động các nguồn kinh phí hợp pháp ủng hộ công tác bồi dưỡng và đạt HSG của nhà trường; tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm qua từng cuộc thi.

6. Biện pháp thực hiện các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục THCS

6.1 Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

6.1.1 Bồi dưỡng thường xuyên, nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lý

- Nhà trường xây dựng Kế hoạch BDTX triển khai đến CBGV thực hiện (văn bản số 752/KH-GDDT ngày 04/10/2024 Kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên, cán bộ quản lý mầm non, tiểu học, trung học cơ sở năm học 2024-2025)'

Tập chung triển khai bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy. Tiếp tục rà soát, tham mưu bổ sung và phát huy đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học, tổ chức hoạt động giáo dục; phát huy hiệu quả đội ngũ giáo viên cốt cán, giáo viên chủ nhiệm cốt cán, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán để triển khai bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng/trực tiếp, thường xuyên, liên tục, ngay tại đơn vị; gắn với nội dung các modul đã được tập huấn triển khai CT 2018 (theo Chương trình ETEP) với nội dung bồi dưỡng thường xuyên và chọn là chuyên đề sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và liên trường.

- Tổ chức rà soát thường xuyên liên tục về chất lượng bồi dưỡng giáo viên các môn học, hoạt động giáo dục tại đơn vị. Chủ động rà soát nhu cầu bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý, nhất là giáo viên các môn Tin học, Ngoại ngữ, Mỹ thuật, Âm nhạc, Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý đáp ứng yêu cầu triển khai CT 2018 theo lộ trình quy định. Đề xuất ưu tiên đào tạo bồi dưỡng giáo viên một số môn học hiện tại để tiến tới mỗi giáo viên có thể đảm nhiệm toàn bộ môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử địa lý; tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tập huấn đối với cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác chủ nhiệm, tư vấn hướng nghiệp, tư vấn tâm lý cho học sinh

6.1.2 Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

- Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy

định, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình; tiếp tục rà soát, đề xuất bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình môn học; tiếp tục đầu tư, quy hoạch khu vực sân chơi, sân tập, nhà tập và các cơ sở vật chất khác để đáp ứng nhu cầu học tập môn Giáo dục thể chất của học sinh theo mô hình trường học: An toàn, xanh, sạch, thông minh.

Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục trung học; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá.

Căn cứ tình hình thực tế nhà trường, xác định và lựa chọn thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số phù hợp trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của trường theo lộ trình bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường. Tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

Công văn số 1395/SGDĐT- GDPT ngày 25/5/2022 về việc tiếp tục khai thác hiệu quả thiết bị giáo dục trong trường mầm non, trường phổ thông. Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ Tướng chính phủ về việc Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”; Văn bản Số: 708/GDĐT-CM Ngày 24/09/2024 của PGD&ĐT V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2024 – 2025;

Kế hoạch số 386/KH-GDĐT ngày 27/6/2022 của Phòng GDĐT về Chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Thực hiện hiệu quả theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT phát huy cao nhất vai trò tự chủ về chuyên môn của giáo viên, của nhà trường trong việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020; Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông. Phối hợp tập huấn cho giáo viên sử dụng sách giáo khoa và cung ứng sách giáo khoa cho học sinh đầy đủ bảo đảm kịp thời, chất lượng, đúng quy định.

*** Ứng dụng CNTT**

+ Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình¹, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá;

-Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng CNTT, khai thác các phần mềm, kỹ thuật dạy học tiên tiến; nâng chuẩn trình độ đào tạo; đảm bảo các điều kiện triển khai Chương trình GDPT 2018.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, thư viện và dạy học, tích cực khai thác thông tin trên mạng và trang Web của nhà trường

- Bồi dưỡng cho CB, GV nội dung UDCNT và xây dựng bài giảng điện tử, triển khai và sử dụng phần mềm hỗ trợ soạn giảng theo kế hoạch. 100% giáo viên biết khai thác mạng để phục vụ công tác giảng dạy.

- 70% giáo viên tham gia biên soạn ngân hàng đề kiểm tra trên phần mềm; 100% giáo viên đăng tải bài dạy lên Drive theo đúng quy định.

- Sử dụng sổ chủ nhiệm, hồ sơ tổ, học bạ bằng sổ điện tử và có đủ các hồ sơ theo điều lệ trường THCS quy định.

+ Kế hoạch bài dạy được tải lên diveder theo hàng tuần trước 3 ngày của tuần học mới

* Phát triển thư viện nhà trường theo quy định tiêu chuẩn Thư viện trường phổ thông tại Quyết Công văn số 2218/SGDDT-GDPT ngày 16/8/2023 của Sở GDĐT về việc thực hiện Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 11/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số ngành Thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; thường xuyên đổi mới, sáng tạo trong công tác quản lý, tổ chức hoạt động của thư viện, phát triển nguồn học liệu mở, tăng cường số hóa tài liệu và phục vụ trực tuyến; vận động các nguồn xã hội hóa từ các cơ quan, ban ngành, các tổ chức chính trị, xã hội, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn xã; sắp xếp, bố trí an toàn, khoa học, thân thiện, sinh động và phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh trung học; xây dựng thư viện theo hướng mở thúc đẩy phong trào tự học, tự nghiên cứu.

- Khai thác hiệu quả thiết bị dạy học, nhất là các thiết bị công nghệ tiên tiến cùng với các phần mềm dạy học, phòng điều hành của Dự án ứng dụng công nghệ thông tin tiên tiến và Dự án trường học thông minh. Để khai thác triệt để, hiệu quả thiết bị này, tránh lãng phí trong đầu tư, nhà trường triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung sau:

+ Quy chế về quản lý, sử dụng thiết bị giáo dục trong trường mầm non, trường phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh (Ban hành kèm theo Quyết định số 1158/QĐ-SGDĐT ngày 29/7/2021, Quyết định số 1200/QĐ-SGDĐT ngày 05/8/2021 đính chính khoản 4 Điều 3 và mục e, khoản 2, Điều 10 của Quyết định số 1158/QĐ-SGDĐT ngày 29/7/2021).

6.2 Nhà trường chỉ đạo thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong trường học tại văn bản số 938 - CV/TU ngày 29/7/2022 của Tỉnh ủy về việc tăng cường chỉ đạo, thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm và các văn bản chỉ đạo của Sở GDĐT, UBND huyện, Phòng GDĐT về công tác phòng chống dịch bệnh trong trường học,

cụ thể:

1. Phối hợp chặt chẽ với trạm Y tế tại địa phương để hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong trường học.

2. Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; rà soát, bổ sung các vật dụng cần thiết theo quy định để bảo đảm an toàn cho

học sinh khi học tập tại trường. Kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

3. Triển khai hiệu quả công tác y tế trường học, phòng chống dịch bệnh gắn với Chương trình “Sức khỏe học đường giai đoạn 2021 - 2025”, Chương trình “Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021 - 2025”.

7. Giải pháp Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục trong nhà trường

Nhà trường chỉ đạo thực hiện quản trị trường học thích ứng với sự thay đổi, tiếp cận chiến lược phát triển giáo dục theo thực tế nhà trường và nhiệm vụ năm học. Triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong giáo dục nhà trường theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT, cụ thể:

7.1. Nhà trường xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường theo các văn bản chỉ đạo cấp trên; tăng cường thực hiện dân chủ cơ sở, phát huy vai trò và tiếng nói của đội ngũ nhà giáo trong nhà trường. Các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được xây dựng từ kế hoạch của các tổ chuyên môn và được Hội đồng trường phê duyệt (*gửi Kế hoạch giáo dục nhà trường đã được phê duyệt về Phòng GDĐT trước ngày 01/10/2024*).

7.2 Nhà trường chỉ đạo tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng dẫn tại Công văn 634/GDĐT-CM ngày 01/9/2020 của Phòng GDĐT; Công văn số 2281/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 về việc tổ chức hoạt động tổ/nhóm chuyên môn từ năm học 2020-2021 của Sở GDĐT. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của từng cơ sở giáo dục. Khuyến khích các cơ sở giáo dục trên cùng địa bàn phối hợp tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường.

7.3 Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo quy định. Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, trong đó không được lạm dụng vị trí công tác của mình để thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh, hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo dưới bất kỳ hình thức nào.

7.4 Tăng cường công tác phổ biến, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: Thực hiện công tác dạy thêm, học thêm theo các văn bản quy định; công tác chuẩn bị và triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, quản lý và sử dụng sách tham khảo; công tác quản lý, khai thác sử dụng thiết bị dạy học; công

tác quản lý hoạt động dạy học; công tác tuyển sinh đầu cấp; kiểm định chất lượng giáo dục của các nhà trường; việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở.

7.5 Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục trên địa bàn xã; chủ động tham mưu với Ủy ban nhân dân cấp xã và ngành có chính sách huy động các nguồn lực xã hội hóa phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu của người học và phù hợp với điều kiện của địa phương.

7.6 Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục trung học để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

7.7 Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

7.8 Công tác kiểm tra nội bộ và công khai theo quy định.

- Kiện toàn Ban kiểm tra để giúp Hiệu trưởng thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ trường học.

- Tham gia các lớp tập huấn về công tác kiểm tra, nghiên cứu kỹ các văn bản hướng dẫn về công tác kiểm tra và tổ chức thực hiện theo hướng dẫn.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra cụ thể, có biên bản kết luận cụ thể, có ý kiến tư vấn và xử lý sau mỗi cuộc kiểm tra, lưu hồ sơ đúng quy định.

7.9 Rà soát đội ngũ và phát triển phổ cập giáo dục

- Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; xây dựng và tham mưu với cấp có thẩm quyền để đào tạo, bồi dưỡng giáo viên đảm bảo về cơ cấu, chất lượng. Tạo điều kiện cho giáo viên, cán bộ quản lý tham gia đầy đủ các module bồi dưỡng chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo kế hoạch, đảm bảo đúng lộ trình;

- Nhà trường tạo điều kiện cho giáo viên dạy môn tích hợp tiếp tục được học tập, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ để đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định; tiếp tục tham gia bồi dưỡng công tác tư vấn hướng nghiệp, tư vấn tâm lý và công tác xã hội cho học sinh.

- Chỉ đạo bộ phận chuyên môn gắn nội dung tập huấn sử dụng sách giáo khoa theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 với nội dung bồi dưỡng thường xuyên và nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo phê duyệt biên chế trường lớp cho nhà trường; Tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên được học tập để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tiếp tục làm tốt công tác huy động các nguồn lực, công tác tham mưu để có đủ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng nhu cầu dạy học cho thời điểm hiện tại và tầm nhìn giai đoạn năm 2025-2030.

- Tổ chức tuyển sinh lớp 6 nghiêm túc, đúng theo hướng dẫn của các cấp; điều tra phổ cập giáo dục đảm bảo có số liệu chính xác; quan tâm đến đối tượng học sinh có hoàn cảnh khó khăn để động viên các em học tập tốt. xây dựng lớp chất lượng cao và thực hiện công tác bồi dưỡng theo kế hoạch.

(7.10) giải pháp nâng cao Công tác xây dựng nhà trường đạt chuẩn chất lượng giáo dục và đạt chuẩn Quốc gia

- Nhà trường giữ vững các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2; phấn đấu từng bước nâng cao chất lượng giáo dục mức độ 3, nâng cao chất lượng trường trung học đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 2 chu kỳ 2024-2029;

- Nhà trường xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng chu kỳ 2024-2029; hàng năm xây dựng kế hoạch tự đánh giá chất lượng giáo dục nhà trường năm theo văn bản số 738/GDĐT-CM ngày 01/10/2024 của PGD&ĐT V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng giáo dục năm học 2024 – 2025;

8. Công tác tài chính

- Quản lý tài chính đúng theo quy định của Pháp luật và hướng dẫn về công tác thu, chi năm học 2024-2025 của các cấp.

- Quản lý và sử dụng các nguồn tài chính, tài sản theo đúng nguyên tắc và chế độ quy định của Nhà nước.

- Xây dựng phương án tự chủ, quy định quản lý tài chính và các định mức chi tiêu trong nội bộ nhà trường.

- Thực hiện tốt việc tự kiểm tra, kiểm kê, công khai tài chính, báo cáo tài chính sau mỗi năm học và kết thúc năm hành chính.

- Nghiên cứu và thực hiện đúng các văn bản hướng dẫn về quản lý, sử dụng các nguồn ngân sách đối với đơn vị hành chính sự nghiệp, hướng dẫn thực hiện các khoản thu, chi trong trường học của Sở GD&ĐT.

- Chỉ đạo bộ phận tài chính xây dựng phương án tự chủ. Nhà trường phối hợp với công đoàn xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, công khai quy chế chi tiêu nội bộ tại Hội nghị cán bộ công chức đầu năm học. Công khai tài chính đúng theo quy định tại Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT của bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tài sản

9. Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua

- Phối hợp với Công đoàn, chỉ đạo Liên đội tổ chức các phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả chào mừng kỉ niệm 42 năm ngày Nhà giáo Việt Nam. Đẩy mạnh việc thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”... gắn với phong trào thi đua do Thủ tướng phát động và việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

- Tuyên truyền và tổ chức cho cán bộ, giáo viên, học sinh đăng kí thi đua, phát hiện, tuyên dương kịp thời những cá nhân, tập thể tiêu biểu trong các phong trào thi đua, các cuộc vận động để nhân rộng điển hình.

- Xây dựng và thực hiện tốt bộ Quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường đối với cả cán bộ, giáo viên, nhân viên và các em học sinh.

- Thường xuyên phát động các phong trào thi đua gỏi sóng trong suốt năm học

đối với cả cán bộ giáo viên và hs nhân các ngày lễ lớn trong năm: Kỷ niệm ngày thành lập hội LHPN Việt Nam, ngày Nhà giáo Việt Nam, ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam, ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước... Sau mỗi đợt có sơ kết, cuối năm học có tổng kết đánh giá, biểu dương, nêu gương cán bộ, giáo viên tiêu biểu.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến Luật xử lý vi phạm hành chính cho cán bộ, giáo viên; giáo dục pháp luật, đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh; chỉ đạo xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn, tạo nên môi trường thân thiện, duy trì các trò chơi dân gian, chăm sóc di tích lịch sử của địa phương, tích cực tham gia các hoạt động Lễ hội của địa phương.

- Thực hiện bình xét thi đua đảm bảo đúng quy định; thực hiện khen thưởng, kỷ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỷ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

10. Thực hiện chế độ báo cáo và công tác thi đua, khen thưởng

10.1 Báo cáo sơ kết, tổng kết

- Học kỳ I: Tổ chuyên môn nộp trước ngày 10/01/2025; nhà trường trước ngày 13/01/2025

- Học kỳ II: Tổ CM trước ngày 20/5/2025; nhà trường nộp trước ngày 25/5/2025.

- Báo cáo đợt xuất khác cần thực hiện đúng thời hạn, đúng cấu trúc, đủ nội dung, số liệu cập nhật, thông tin chính xác, rõ ràng.

10.2 Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng

Thực hiện theo quy định tại các Thông tư của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục và hướng dẫn của Sở GD&ĐT; PGD&ĐT Hải Hà.

Công tác thi đua bảo đảm công khai, minh bạch, các tiêu chí rõ ràng, cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao; khuyến khích các đơn vị có nhiều giải pháp đổi mới, sáng tạo nâng cao chất lượng giáo dục và hoàn thành các chỉ tiêu thi đua một cách thực chất; kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

Trong công tác thi đua, khen thưởng đối với học sinh, thực hiện theo nguyên tắc vì sự tiến bộ của học sinh; tăng cường các biện pháp "kỷ luật tích cực" để rèn luyện tinh thần kỷ luật, ý thức trách nhiệm của hs đối với bản thân, gia đình, nhà trường, thầy, cô, bạn bè và cộng đồng. Bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời việc khen thưởng hs, tạo cảm hứng và động lực thi đua, phấn đấu trong học sinh và lan tỏa trong cộng đồng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN(Kèm quy chế làm việc)

1. Lãnh đạo nhà trường:

- Hiệu trưởng là người đứng đầu cơ quan đơn vị; chịu trách nhiệm tổ chức triển khai các văn bản chỉ đạo cấp trên và kế hoạch thời gian năm học của đơn vị đến từng cán bộ giáo viên. Hiệu trưởng ra Quyết định thành lập các tổ khối, các hội đồng, bổ nhiệm các chức danh theo quy định của điều lệ trường trung học nhằm tổ chức thực

hiện thắng lợi Nhiệm vụ năm học. Hiệu trưởng thành lập tổ kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Chịu trách nhiệm trước Phòng GD&ĐT và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của nhà trường. Trực tiếp phân công nhiệm vụ cho phó hiệu trưởng. Trực tiếp phụ trách các lĩnh vực: tư tưởng chính trị, tổ chức bộ máy, kế hoạch, tài chính và một số công tác khác.

- Phó Hiệu trưởng là người giúp việc cho Hiệu trưởng, căn cứ vào kế hoạch năm của nhà trường xây dựng kế hoạch chuyên môn phù hợp trong từng thời gian của đơn vị; đồng thời tổ chức triển khai đánh giá kết quả các nhiệm vụ thực hiện, đề xuất, kiến nghị những biện pháp cụ thể để thực hiện.

2. Tổ/nhóm chuyên môn

- Các tổ chuyên môn căn cứ kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác của tổ. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng tháng, quý, học kỳ. Chỉ đạo, đánh giá, đề xuất các biện pháp để thực hiện kế hoạch của tổ, thành viên.

- Tổ chức, nề nếp sinh hoạt chuyên môn, tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ; Đánh giá xếp loại chuyên môn của tổ viên theo tháng, học kỳ và cả năm theo Điều lệ.

- Đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối gv, nhận xét đánh giá xếp loại tổ viên hàng năm.

3. Các đoàn thể trong nhà trường:

3.1. Công đoàn

- Thực hiện tốt việc chăm lo đời sống tinh thần lẫn vật chất cho CB, GV, NV. Ban chấp hành công đoàn làm tốt việc phối hợp với chính quyền, tổ chức giám sát việc thực hiện chế độ chính sách cho nhà giáo. Vận động công đoàn viên thực hiện tốt quy chế chuyên môn, tham gia tích cực các hoạt động giáo dục, hoạt động xã hội trong và ngoài nhà trường; trong việc thực hiện các cuộc vận động. Tổ chức tốt việc phát động, ký kết thi đua đầu năm; ký kết hợp đồng trách nhiệm; phối hợp với nhà trường tổ chức Hội nghị nhà giáo, CBQL, NLĐ. Phấn đấu cuối năm 100 % CB, GV, NV là đoàn viên công đoàn, tham gia đầy đủ các đợt sinh hoạt chính trị, chuyên môn.

3.2. Chi Đoàn Giáo viên

- Thực hiện tốt việc phát triển đoàn viên, thúc đẩy phong trào dạy và học trong trường. Tổ chức cho đoàn viên học tập chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, là lực lượng trẻ tham gia tốt các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao. Cùng cố, kiện toàn BCH vào đầu năm.

3.3. Đội TNTP Hồ Chí Minh

Tổ chức Đại hội liên đội, bầu Ban chỉ huy, đội cờ đỏ để hoạt động, để học sinh tự quản, chủ động sáng tạo trong việc xây dựng “*Trường học an toàn, thân thiện, học sinh tích cực*”. Mỗi thầy cô giáo chủ nhiệm là một phụ trách đội, chịu trách nhiệm trong việc hướng dẫn tổ chức các hoạt động đội tại chi đội mình. Ban phụ trách của trường cần làm tốt vai trò chỉ đạo, tổ chức thực hiện các hoạt động đội theo chủ đề năm học của Hội đồng đội huyện, của trường.

3.4. Ban Thanh tra nhân dân:

Ban thanh tra nhân dân có nhiệm vụ giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, việc thực hiện pháp luật về dân chủ trong nhà trường.

3.5. Các Hội đồng thi đua, tư vấn:

- Hội đồng thi đua có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai các phong trào thi đua và xét duyệt các danh hiệu thi đua theo các văn bản hướng dẫn hiện hành.

- Hội đồng tư vấn giáo dục có nhiệm vụ tư vấn kế hoạch nhiệm vụ trường, tham gia đánh giá giáo viên, cán bộ công chức, xét thi đua, kiểm kê tài sản, hoạt động Ngoài giờ lên lớp, kiểm tra nội bộ trường học, xem xét giải quyết các công việc thuộc lĩnh vực giáo dục trong nhà trường.

3.6. Ban đại diện cha mẹ học sinh:

- Phối hợp với Hiệu trưởng nhà trường tổ chức thực hiện Nghị quyết cuộc họp CMHS đầu năm, tổ chức các hoạt động giáo dục HS.

- Hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với CMHS nâng cao trách nhiệm chăm sóc, bảo vệ, giáo dục HS.

4. Đối với giáo viên:

Các giáo viên căn cứ Kế hoạch năm học của trường, tổ để xây dựng Kế hoạch cá nhân theo phân công của tổ. Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch theo từng tháng, quý, học kỳ. Đề xuất các biện pháp để thực hiện Kế hoạch tổ.

5. Đối với nhân viên:

- Nhân viên xây dựng kế hoạch thực hiện đúng chức, trách nhiệm vụ chuyên môn của mình và các công việc kiêm nhiệm khác do lãnh đạo nhà trường phân công.

Trên đây là các mục tiêu và giải pháp chủ yếu để thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 của trường THCS Quảng Minh. Đề nghị toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT
- BGH-CĐ (P/h);
- Các tổ chức, đoàn thể nhà trường (Th/h);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Châu Thị Huệ

